

Kỹ thuật nuôi baba giống

Từng gia đình có thể tự sản xuất ba ba giống để nuôi hoặc để kinh doanh. Những năm vừa qua đã có khoảng 10-15% số hộ gia đình nuôi ba ba chuyên sản xuất ba ba giống để bán, có người bán loại từ mới nở đến 1 tháng tuổi là chính, có người mua loại mới nở về ương thành con giống cỡ 15-20g hoặc từ 50-150g để bán kiếm lời, có người mua giống nhỏ về ương thành giống lớn hoặc mua giống về nuôi thành ba ba thịt.

Từ năm 1996 trở về trước, giống ba ba khá đắt nhưng vẫn không đủ cung cấp cho người nuôi. Sang năm 1997, giá ba ba giống giảm hơn các năm trước, một phần do ảnh hưởng của giá ba ba thịt giảm, một phần do nhiều người sản xuất, lượng ba ba giống trên thị trường nhiều hơn các năm trước, đồng thời cũng bị ảnh hưởng ít nhiều của ba ba giống nhập nội thấp.

Những năm tới muốn phát triển sản xuất ba ba giống có lãi nhiều cần đặc biệt lưu ý áp dụng tiến bộ kỹ thuật để tăng năng suất, hạ giá thành sản xuất ba ba giống.

Sản xuất ba ba giống gồm 3 khâu kỹ thuật chủ yếu: nuôi vỗ ba ba bố mẹ sinh sản, thu trứng, ấp trứng, và ương nuôi ba ba giống.

Dưới đây chúng tôi xin lần lượt giới thiệu những tiến bộ kỹ thuật đã được tổng kết, nên mở rộng việc áp dụng.

1. Nuôi vỗ ba ba bố mẹ (nuôi ba ba sinh sản, nuôi ba ba đẻ trứng)

Chỉ tiêu chính đánh giá trình độ kỹ thuật của khâu này là năng suất đẻ trứng và tỷ lệ trứng thụ tinh cao. Năng suất đẻ trứng còn nhiều người mới đạt mức trên dưới 20 trứng trên 1kg ba ba cái trong 1 năm, trong lúc những người nuôi có kỹ thuật tốt đã đạt 45-50 trứng. Tỷ lệ trứng thụ tinh, nhiều người mới đạt mức trên dưới 50% số trứng ba ba đẻ ra và thu được, trong lúc người có kỹ thuật tốt đạt trên dưới 80% vào đầu vụ và trên 90% vào chính vụ, có những người nuôi ít, đạt 95-100%. Số người chưa đạt các mức trung bình trên cũng còn khá nhiều.

☐ Muốn đạt các chỉ tiêu cao cần thực hiện tốt các vấn đề kỹ thuật sau: ☐

a. Xây dựng ao nuôi: ☐ phù hợp với các yêu cầu sinh sản của ba ba.

b. Làm tốt công tác chuẩn bị ao nuôi: ☐ Ao, bể mới xây cần ngâm rửa nhiều lần, thử nước đảm bảo độ pH thích hợp (từ 7-8) mới thả ba ba vào. Ao nuôi sau một vụ, trước khi nuôi vụ mới cần tẩy dọn sạch để diệt mầm bệnh. Khi thấy cần thiết, phải thay lớp bùn cát đã bị thối bần nặng.

c. Nuôi đúng thời vụ:

☐ Các tỉnh phía Bắc phải bắt đầu nuôi vỗ từ tháng 8, tháng 9 để đến khi bắt đầu rét, ba ba bố mẹ đã béo khỏe, sang Xuân chuyển hóa tuyến sinh dục nhanh, đẻ sớm. Sau khi đẻ xong lứa thứ nhất, tiếp tục nuôi vỗ để ba ba đẻ các lứa thứ 2, 3, 4,...

Các tỉnh phía Nam có thể nuôi vỗ cho đẻ quanh năm, nhưng nên nuôi vỗ sớm đẻ ba ba đẻ tập trung các tháng từ tháng 1 đến tháng 2, tránh cho ba ba đẻ vào các tháng có nhiệt độ cao.

d. Chọn ba ba bố mẹ: Có các tiêu chuẩn tốt về hình dạng, sức khỏe và quy cỡ. Không sử dụng ba ba đã có bệnh. Cỡ chọn nuôi nên từ 1kg trở lên với ba ba hoa, 2kg trở lên với ba ba gai. Trong phạm vi 4kg trở lại, cỡ nuôi càng lớn chất lượng trứng càng tốt, ba ba con nở ra càng khỏe và mau lớn. Ba ba đực cái thả chung một ao, nhưng phải đồng cỡ, tránh thả lẫn một số con lớn gây uy hiếp đối với những con nhỏ. Số lượng nuôi 1 ao cần thả đủ 1 lần, không thả rải rác.

e. Phối ghép tỷ lệ đực/cái thích hợp: Hiện nay nhiều người cho rằng tỷ lệ thích hợp nhất là 1/2,5-3 (một con đực ghép với 2,5 đến 3 con cái). Tuy nhiên, có một số người nuôi ghép tỷ lệ 1/4 đến 1/5 vẫn đạt kết quả tỷ lệ trứng thụ tinh cao. Thả nhiều ba ba đực có hại vì chúng hay cắn nhau sinh bệnh, hay quấy nhiễu ba ba cái làm ba ba cái sinh sản không bình thường, lại vừa tốn thức ăn.

f. Lựa chọn mật độ nuôi thích hợp: Những năm qua đã có người nuôi mật độ cao tới 2-3kg/m², nhưng trong điều kiện nuôi bình thường, mật độ nuôi phổ biến và thích hợp chỉ nên từ 0,5-1kg/m² hoặc 0,5-1 con/m². Nuôi mật độ dày hơn, điều kiện cho ăn và thay nước không đầy đủ, ba ba đẻ kém, dễ sinh bệnh.

g. Chăm sóc và quản lý tốt.

2. Thu trứng và ấp trứng ba ba:

Trứng ba ba ấp nở tự nhiên tỷ lệ nở rất thấp, thời gian ấp nở lâu.

Muốn ấp nở nhanh, tỷ lệ nở cao cần phải có kỹ thuật.

Hiện nay, những người sản xuất giỏi có thể đạt tỷ lệ nở trên dưới 90%, có người đạt 100% so với số trứng thụ tinh đem ấp và rút ngắn được thời gian ấp nở từ 5-10 ngày so với bình thường.

Muốn ấp nở tốt, trước hết phải biết kỹ thuật thu trứng. Nên theo dõi ba ba đẻ, thu trứng vào các buổi sáng, lúc ba ba đẻ rộ thu hàng ngày, lúc ba ba đẻ thưa 3-5 ngày thu 1 lần, không nên đẻ ba ba đẻ sau 15-20 ngày mới thu trứng đem ấp. Các quả trứng nhỏ, hình dạng không bình thường và trứng không thụ tinh cần loại ngay, chỉ giữ trứng thụ tinh để ấp. Trứng thụ tinh phần lớn tròn, vỏ trứng có màu sắc bình thường, phần trên màu trắng là túi chứa hơi để phôi thở, phần dưới màu phớt hồng là phần phôi và noãn hoàn (lòng đỏ trứng). Trứng hỏng (không thụ tinh) màu sắc không bình thường, hay có vết đốm loang lổ, không phân biệt rõ 2 phần như trứng thụ tinh. Cần ghi chép các số liệu từng ao nuôi về ngày đẻ, ngày thu trứng ấp, số lượng trứng thu được, số lượng trứng thụ tinh,... để giúp cho việc xử lý kỹ thuật ấp và dự đoán kết quả nuôi vỗ, tỷ lệ nở,...

Cách ấp trứng: Nên ấp trong nhà hoặc có phòng ấp riêng để tránh nhiệt độ thay đổi bất thường và bảo vệ được trứng. Dụng cụ ấp trứng thường dùng khay, chậu bằng nhôm, sắt tráng men hoặc bằng nhựa. Diện tích khay, chậu to nhỏ tùy theo số lượng trứng cần ấp. Một chậu rửa mặt thông thường có thể ấp trên dưới 100 trứng, một chậu nhôm to có thể ấp trên dưới 300 trứng.

Khay chậu ấp có chiều cao trên 10cm, trong đổ cát sạch mịn, ẩm và tơi xốp, lớp cát dày 7-8cm (cách miệng khay, chậu 3-4cm), đáy khay chậu có lỗ thoát nước để tránh cát ấp bị đọng nước làm hỏng trứng ấp. Nhặt trứng thụ tinh rải đều trên mặt cát, quả cách quả 2cm, đầu có túi hơi để phía trên (chú ý không đặt ngược, không đặt nghiêng), khi đủ 1 lớp trứng thì lấy cát bột rải lên trên cho kín, lớp cát cao hơn trứng 2-3cm. Để khay trứng vào nơi yên tĩnh để ấp. Nếu có điều kiện xác định, nên khống chế hàm lượng nước trong cát ẩm từ 7-10% (cát ẩm cho lên tay bóp vẫn rời không vón cục) và độ ẩm không khí trong phòng ấp khoảng 85%. Ngoài ấp phổ biến bằng khay, chậu, các cơ sở sản xuất lớn hàng ngàn, hàng chục ngàn trứng có thể xây phòng ấp, bể ấp chuyên hoặc dùng máy ấp trứng nhập từ nước ngoài.

Quản lý việc ấp trứng là nhiệm vụ rất quan trọng trong thời kỳ ấp từ 50-55 ngày. Cần nhất là giữ cho nhiệt độ và độ ẩm cát ấp được ổn định. Cách 1-2 ngày lớp cát trên mặt bốc hơi bị khô, cần phun nước cho ẩm trở lại bình thường, nước phun cần từ từ, đặc biệt tránh dội nước làm cho nhiệt độ cát ấp bị thay đổi đột ngột, phôi trứng sẽ chết. Trong những ngày mưa lớn hoặc ban đêm nhiệt độ không khí xuống thấp dưới 25°C, cần có biện pháp tăng nhiệt độ phòng ấp (nơi có điện có thể thấp bóng điện 100-200W để tỏa nhiệt, cần che đèn cho nhiệt độ tỏa đều, nếu không che có chỗ sẽ bị quá nóng, trứng sẽ bị chết). Những ngày quá nóng, phòng ấp nên để thoáng gió hoặc làm mát bằng quạt,... Nhiệt độ ấp thích hợp nhất là ổn định từ 30-32°C, ở nhiệt độ này thời gian ấp chỉ 45-50 ngày; nhiệt độ ấp cao hơn 1-2 độ thời gian ấp có thể rút ngắn 4-5 ngày nhưng để không an toàn. Dưới 20°C và trên 35°C phôi trứng bị chết, ấp không nở được. Khi thấy trứng sắp nở (mỏ mỏ, có chỗ nứt vỏ) cần đặt khay nước sạch hoặc bát nước vào giữa khay, chậu ấp trứng, ba ba con nở ra biết tự bò vào nước; cũng có thể kê khay chậu ấp trứng trên 1 chậu to hoặc bể con, trong chậu hoặc bể chứa nước, ba ba con nở ra tự nhảy vào nước. Nếu không để sẵn nước, ban đêm chậm biết, ba ba con bị khô da sẽ chết.

Quá trình quản lý ấp trứng, có thể bới cát kiểm tra trứng, nhưng không được đảo trứng, đồng thời cần có các biện pháp bảo vệ không cho kiến, chuột, rắn, mèo, gà lọt vào ăn hại trứng và ba ba con.

Nhặt ba ba mới nở vào chậu nước sạch, chọn những con khỏe mạnh, đã “rụng rốn” để đưa vào bể ương.

3. Ương nuôi ba ba giống:

Để đảm bảo ương từ ba ba mới nở thành ba ba giống có tỷ lệ sống cao, nên chia thành 3 giai đoạn ương. Dưới đây chủ yếu giới thiệu kỹ thuật ương ba ba hoa.

Giai đoạn 1 Ương từ lúc mới nở cỡ 4-6g thành cỡ 15-25g. Thời gian ương nhanh từ 25-30 ngày. Chăm sóc kém thời gian có thể kéo dài gấp đôi. Ba ba nở đầu vụ và giữa vụ, đúng mùa sinh trưởng ương lớn nhanh hơn ba ba nở cuối vụ. Ba ba mới nở do quy cỡ còn nhỏ, sức yếu, cơ quan tiêu hóa chưa hoàn chỉnh nên cần được chăm sóc tỉ mỉ trong các bể nhỏ có diện tích từ 1m² đến 10m². Mức nước trong bể ương từ 10-15cm mấy ngày đầu tăng dần đến 40cm vào cuối tháng. Không nên để nước quá sâu vì ba ba con luôn phải ngoi lên mặt nước thở, tốn năng lượng, ảnh hưởng đến sức khỏe. Mặt bể có thể thả bèo tây non, sạch cho ba ba con nằm thở giáp mặt nước. Mật độ ương trung bình 50 con/m², có thể ương dày 100-

150 con/m² nhưng sau 10-15 ngày phải san thưa, cho ăn đầy đủ và thay nước luôn. Cho ăn trùng chỉ (giun đỏ), giun đất, thả vào khay đưa xuống bể cho ba ba ăn vào sáng sớm hoặc chiều tối. Quản lý chăm sóc tốt, tỷ lệ sống đạt 90-100%.

Giai đoạn 2: Ương từ cỡ giống 15-25g thành cỡ giống 50-80g, thời gian ương nuôi cần 2-3 tháng với ba ba nở đầu vụ. Giai đoạn này tốt nhất vẫn nên ương trong bể xây cỡ 20-30m² hoặc trong ao nhỏ cỡ 50-100m². Mật độ ương trung bình 25-30 con/m². Cho ăn no đủ bằng giun đất, cá mè luộc chín, gỡ ra thả xuống bể cho ba ba vào sáng, chiều. Quản lý chăm sóc tốt có thể đạt tỷ lệ sống 90-100%. Ương nuôi kém, sau 3 tháng chưa đạt quy cỡ nêu trên.

Giai đoạn 3: Ương cỡ giống nhỏ 50-80g thành cỡ giống lớn 100-150g, con to trên 200g. Thời gian ương cần 2-3 tháng, nếu thả qua mùa đông thì mất 5-6 tháng. Giai đoạn này nuôi trong ao đất lớn nhanh hơn trong bể xây. Diện tích bể ương trên dưới 50m², diện tích ao ương 100-150m². Mật độ ương trung bình 7-10 con/m², cao nhất 15 con /m². Cho ăn no đủ bằng cá mè luộc, gỡ cho ăn, cũng có thể cá bằm nhỏ cho ăn vào sáng, chiều. Quản lý chăm sóc tốt, tỷ lệ sống có thể đạt 90-100%.